

Bản án số: 30/2021/HS-PT

Ngày: 10 - 3 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Sỹ Tiến.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Quốc Sơn và bà Thái Thị Hồng Vân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bảo Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2021/TLPT-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo Phạm Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2020/HS-ST, ngày 26 tháng 11 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXPT – HS, ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Phạm Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 11 năm 1961, tại huyện TC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện TC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 (chết) và bà Trần Thị H2, sinh năm 1935; vợ: Lê Thị S, sinh năm 1965; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (Có mặt tại phiên tòa).

***- Người bị hại:*** Ông Trần Xuân T, sinh năm 1949; địa chỉ cư trú: Thôn T, xã V, huyện TC, tỉnh Nghệ An; (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15/6/2020, ông Trần Xuân T (Sinh năm 1949, trú tại: Thôn T, xã V, huyện TC, tỉnh Nghệ An) thuê tổ thợ xây tường bao ở vị trí giáp ranh nhà ở của mình với nhà ở của bị cáo. Khi tổ thợ tiến hành xác định ranh giới để thực hiện xây tường bao thì giữa ông T và bị cáo H xảy ra xô xát, cãi vã. Ông Trần Xuân T đã dùng 01 gậy tre đánh vào tay trái và chân trái của Phạm Văn H, H đã dùng chân đạp ông T làm ông T ngã xuống đất, thấy vậy, bà Lê Thị S (sinh năm 1965) vợ bị cáo H chạy ra can ngăn nên ông T đi ra gần cột điện để lấy dép và dao của mình, cách chỗ Phạm Văn H đứng khoảng 03 mét. Sau đó Phạm Văn H nhặt một cây sào (cây Mái cần dùng để cắt cành cây) ở dưới đất, hai tay cầm phần sào có buộc lưỡi cưa, dùng đầu không có lưỡi cưa đánh 01 phát vào phần đầu bên phải của ông Trần Xuân T làm ông T bị thương chảy máu. Ông T được người nhà đưa đến Trạm xá xã V sơ cứu vết thương. Sáng ngày 16/6/2020 ông T được chuyển xuống Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An để điều trị đến ngày 24/6/2020 ra viện. Ngày 18/8/2020 ông Trần Xuân T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Phạm Văn H. Ngày 31/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương có Quyết định trưng cầu giám định thương tích với bị hại. Tại bản kết luận giám định số: 241/TTPY, ngày 06/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Xuân T: *“Một sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ trán đỉnh bên phải. Chấn động não đã được điều trị ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (Năm phần trăm)”*.

Tại bản án sơ thẩm số: 61/2020/HS-ST, ngày 26 tháng 11 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự; Điều 136 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn H có trách nhiệm bồi thường toàn bộ các chi phí điều trị do thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại là ông Trần Xuân T với số tiền 13. 000.000 đồng

Ngoài ra Bản án còn tuyên về thi hành án treo, nghĩa vụ thi hành án treo; hướng dẫn thi hành án dân sự; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020, bị cáo Phạm Văn H làm đơn kháng cáo, Tòa án huyện Thanh Chương yêu cầu sửa chữa đơn kháng cáo và đơn kháng cáo cuối cùng là đơn kháng cáo đề ngày 15/12/2020 với nội dung:

Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ hành vi của ông Phan Xuân T vì chính ông T là người dùng gậy đánh liên tục vào người bị cáo trước nên bị cáo đã đánh lại ông T là phòng vệ chính đáng.

Ông Trần Xuân T chỉ bị thương tích tỉ lệ 5%, thời gian điều trị chỉ trong khoảng một tuần đã ổn định nhưng cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường 13 triệu đồng là không công bằng. Hành vi của ông T cũng phải được xử lý nghiêm minh.

Đề nghị xem xét hành vi của ông Trần Xuân T đối với bị cáo và xem xét cụ thể bệnh án của ông Trần Xuân T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo theo đơn đề ngày 15/12/2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nội dung hình thức đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên được xem xét theo tình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo đánh ông Trần Xuân T là phòng vệ chính đáng, qua kết quả điều tra xác định tuy bị hại có dùng que tre đánh bị cáo trước, nhưng sự việc đã được can ngăn, hành vi của ông T đã chấm dứt, sau đó bị cáo đã dùng cây Mái Cắn đánh vào đầu bị hại gây thương tích, như vậy căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật hình sự thì hành vi gây thương tích của bị cáo không thể là phòng vệ chính đáng. Bản án sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại, bị cáo cho rằng bị hại chỉ bị thương tích 5%, nhưng án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường 13 triệu đồng là quá cao. Xem xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng bản án sơ thẩm đã chấp nhận các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và các chi phí khác; không chấp nhận các khoản yêu cầu bồi thường không hợp lý; đã đánh giá, xem xét mức độ về lỗi của bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại thiệt hại về sức khỏe số tiền 13 triệu đồng là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

Chính vì vậy Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 584; 585; 590 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo

09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Trần Xuân T 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng). Về án phí kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận cho nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị hội đồng xem xét kháng cáo của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo và hình thức đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định pháp luật cho nên có cơ sở để được xem xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Văn H, thấy rằng:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định: Vào ngày 15/6/2020 do mâu thuẫn với nhau trong việc xác định ranh giới xây dựng tường bao ông Trần Xuân T đã cầm gậy tre đánh vào chân trái và tay trái Phan Văn H, được mọi người can ngăn; Mặc dù sự việc đã được can ngăn nhưng do bức tức, bị cáo đã dùng chân đạp ông T ngã xuống đất sau đó nhặt cây sào (cây Mái cần) dùng để cắt cành cây ở dưới đất, hai tay cầm phần sào có buộc lưỡi cưa, dùng đầu không có lưỡi cưa đánh 01 phát vào phần đầu bên phải của ông Trần Xuân T làm ông T bị thương với thương tích 5%.

[3] Xét nội vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của ông T trái pháp luật. Ông Phan Xuân T là người trên 70 tuổi bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội với người đủ 70 tuổi trở lên. Tuy nhiên tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có anh trai là liệt sỹ, người bị hại cũng có một phần lỗi đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 18 tháng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ hành vi của ông Phan Xuân T vì chính ông T là người dùng gậy đánh vào người bị cáo trước nên bị cáo đã đánh lại ông T, bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng. Hội đồng xét xử xác định mặc dù ông Trần Xuân T có hành vi dùng gậy tre đánh vào chân trái và tay trái của bị cáo trước, nhưng khi được mọi người can ngăn thì ông T đã dừng lại và đi ra phía ngoài đường liên thôn là đã chấm dứt hành vi đánh bị cáo. Trong trường hợp này nếu bị cáo kiềm chế bản thân và không có hành vi đập ông T ngã xuống đất và dùng cây Mai Cầm (Dùng để cắt cành cây) đánh vào đầu ông T thì sự việc đã không xảy ra. Vì vậy hành vi của bị cáo không thể được xem là phòng vệ chính đáng. Mặt khác bị cáo cho rằng ông T có đánh bị cáo nhưng trong quá trình điều tra bị cáo không đi khám hay điều trị bất kỳ bệnh viện hay cơ sở y tế nào và cũng đã có đơn từ chối giám định thương tích (BL 121) nên không có căn cứ để HĐXX xem xét. Về hành vi của ông Trần Xuân T dùng gậy tre đánh bị cáo đã được cơ quan Công an xử lý bằng hình thức xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền tại Quyết định số: 124/QĐ-XPHC, ngày 05/10/2020.

Đối với kháng cáo đề nghị xem xét bị hại chỉ bị thương tích tỉ lệ 5%, thời gian điều trị chỉ trong khoảng một tuần đã ổn định nhưng cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường 13 triệu đồng là không công bằng; ngoài ra bị cáo còn cho rằng hồ sơ bệnh án của ông Trần Xuân T không phù hợp. Sau khi bị cáo Phạm Văn H đánh và gây thương tích ông Trần Xuân T đã được mọi người đưa và trạm y tế xã để xử lý vết thương. Sau đó được gia đình đưa vào Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An điều trị 9 ngày, từ ngày 16/6/2020 đến ngày 24/6/2020 phù hợp bệnh án do Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An cung cấp (BL56). Ngày 31/7/2020 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích của ông Trần Xuân T (BL 53). Ngày 06/8/2020, Trung tâm pháp y đã tiến hành giám định pháp y về thương tích đối với ông Trần Xuân T kết luận tỉ lệ thương tích 5% (BL57). Đến ngày 18/8/2020 ông Trần Xuân T đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án (BL 87) là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đúng trình tự tố tụng pháp luật quy định. Về bồi thường thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm sau khi đã xem xét các khoản chi phí như tiền thuốc có hóa đơn, tiền ăn uống; thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe sau khi ra viện; tiền thuê xe đi lại, tiền công người chăm sóc; bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cũng như xem xét một phần lỗi của người bị hại, căn cứ Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại tổng cộng 13.000.000 đồng là đúng quy định và phù hợp thực tế khách quan. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo không đưa ra được bất kỳ tài liệu

chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình nên HĐXX không có cơ sở để xem xét chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho UBND xã V huyện TC, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Trần Xuân T số tiền: 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Thanh Chương;
- VKSND H. Thanh Chương;
- CQĐT Công an H. Thanh Chương;
- Chi Cục THADS H. Thanh Chương;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã V, huyện TC;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Ngô Sỹ Tiến**